

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 05-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Bá Đức.

2. Bà Trần T Sấm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm T N Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh T Đông Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Lâm Hồng P, sinh năm: 1981, nơi sinh: tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Ấp T, xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Hồng N (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955; vợ: Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm: 1989 và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2010 và con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Có 02 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 166/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 85.000.000 đồng về hành vi giao nhận hàng cấm là thuốc lá điều ngoại nhậu lậu, chưa nộp phạt; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 78/QĐ-XPVPHC ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TP, tỉnh Bến Tre xử phạt 50.000.000 đồng về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu, đã nộp phạt; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm: 1989.

Nơi cư trú: Ấp T, xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1955.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã TP, huyện TP, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

3. Chị Lâm Hồng U, sinh năm: 1974.

Nơi cư trú: Ấp T, xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

4. Anh Lâm Xuân T, sinh năm: 1976.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã TP, huyện TP, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/01/2020, Lâm Hồng P bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính về hành vi giao nhận hàng cấm là thuốc lá điều ngoại nhập lậu. Đến ngày 13/01/2022, P tiếp tục bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TP, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu. Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/8/2022, P điều khiển xe mô tô gắn biển số 71S9-2916 chở vợ là Nguyễn Thị Cẩm T từ nhà thuộc ấp T, xã HM, huyện M đi mua sữa cho con tại cửa hàng “HH” thuộc ấp TH, xã MĐ, huyện M. Trên đường đi có một người phụ nữ (không rõ nhân thân) gọi điện thoại thuê P chở bao hàng là thuốc lá điều nhập lậu từ cầu TH thuộc xã TT đến cầu C thuộc xã AD với giá 300.000 đồng/chuyến thì được P đồng ý và người phụ nữ chỉ nơi để bao hàng cho P biết. Khi ghé cửa hàng “HH” thì T vào mua sữa cho con, P điều khiển xe một mình đi đến cầu TH quan sát thấy trên lộ bê tông nằm cặp Quốc lộ 57 phía bên lề đường phải có một túi nylon màu đen, P biết đây là bao hàng thuốc lá điều nhập lậu mà người phụ nữ thuê vận chuyển nên lấy bao hàng để lên xe rồi điều khiển xe trở lại cửa hàng “Hoàng Hồ” rước T và đi giao hàng. Đến khoảng 19 giờ 20 cùng ngày, khi P đang lưu thông trên Quốc lộ 57 đến khu vực thuộc ấp PT, xã AD, huyện M, tỉnh Bến Tre thì bị Tổ tuần tra thuộc Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bến Tre phối hợp Công an xã AD, huyện M kiểm tra phát hiện hàng hóa bên trong túi nylon màu đen mà P chở là 650 bao thuốc lá điều nhập lậu nên tiến hành lập biên bản để xử lý.

Vật chứng, tài liệu, đồ vật thu giữ trong vụ án: Một xe mô tô gắn biển số 71S9-2916 nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE NEO, màu sơn xanh đen, số khung: RLHJC35096Y052100; số máy: JC35E0154033; 650 (sáu trăm năm mươi) bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 600 bao loại SCOTT, 50 bao loại JET; một điện thoại di động hiệu NOKIA 105, loại bàn phím, vỏ màu đen, số IMEI: 357144/06/686675/2:866907032365214, có lắp sim Viettel 4G thuê bao số 0989.172.850.

Tại Công văn số: 128/CVTĐ-2022-HHTLVN ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam về việc thẩm định thuốc lá điều ngoại nhập lậu xác định: 04 mẫu cây thuốc lá điều có nhãn hiệu: Jet (02 cây) và Scott (02 cây) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre gửi đề nghị thẩm định nguồn gốc xuất xứ là thuốc lá điều nhập lậu. Bị cáo đồng ý với kết quả thẩm định.

Tại Cáo trạng số: 13/CT-VKSMCN ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre để xét xử đối với bị cáo Lâm Hồng P về “Tội vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lâm Hồng P giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, truy tố và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung bản cáo trạng, tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng án treo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Cẩm T, bà Nguyễn Thị L, chị Lâm Hồng U và anh Lâm Xuân T giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lâm Hồng P phạm “Tội vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lâm Hồng P từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE NEO, màu sơn xanh đen, số khung: RLHJC35096Y052100; số máy: JC35E0154033 là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Qua quá trình xác minh, xác định xe này có liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre tiếp tục tạm giữ và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo quy định.

Tịch thu tiêu hủy: 650 (sáu trăm năm mươi) bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 600 bao loại SCOTT, 50 bao loại JET; một điện thoại di động hiệu NOKIA 105, loại bàn phím, vỏ màu đen, số IMEI 357144/06/686675/2:866907032365214 có lắp sim Viettel 4G thuê bao số 0989.172.850; biển số xe 71S9-2916.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Cẩm T, bà Nguyễn Thị L, chị Lâm Hồng U và anh Lâm Xuân T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Xét thấy, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai cụ thể, rõ ràng tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của các đương sự nêu trên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo Lâm Hồng P thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để xác định:

Lâm Hồng P đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi giao nhận hàng cấm là thuốc lá điều ngoại lậu và hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 23/8/2022, tại Quốc lộ 57 thuộc khu vực ấp Phú Tây, xã An Định, huyện M, Lâm Hồng P tiếp tục có hành vi vận chuyển 650 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm: 600 bao loại SCOTT, 50 bao loại JET) nhằm mục đích thu lợi bất chính.

Bị cáo P là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo là người có trình độ học vấn, bị cáo nhận thức rõ hành vi vận chuyển hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, muốn có tiền một cách dễ dàng nên vẫn cố tình thực hiện, đây là lỗi cố ý trực tiếp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm Hồng P phạm “Tội vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng số: 13/CT-VKSMCN ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Chị Nguyễn Thị Cẩm T đi cùng với bị cáo Lâm Hồng P khi bị bắt quả tang nhưng chị T không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo P nên không bị xem xét, xử lý.

Đối với người phụ nữ thuê bị cáo P vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu do không xác định được nhân thân và địa chỉ nên không đủ cơ sở xem xét, xử lý.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và tạo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[5] Trong lượng hình Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; bên cạnh đó, hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình - đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) được áp dụng đối với bị cáo.

[5.4] Về nhân thân: Mặc dù, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có 02 tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, hiện bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn và đang là lao động chính trong gia đình nuôi ba con nhỏ. Bên cạnh đó, căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội gây ra. Xét thấy, bị cáo đáp ứng các điều kiện để được xem xét cho hưởng án treo theo Văn bản hợp nhất số: 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công

việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Qua xem xét về nhân thân, điều kiện và hoàn cảnh sống của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 650 (sáu trăm năm mươi) bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 600 bao loại SCOTT, 50 bao loại JET là hàng cấm; một điện thoại di động hiệu NOKIA 105, loại bàn phím, vỏ màu đen, số IMEI 357144/06/686675/2:866907032365214 có lắp sim Viettel 4G thuê bao số 0989.172.850 thuộc sở hữu của bị cáo nhưng là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với biển số xe 71S9-2916 hiện không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE NEO, màu sơn xanh đen, số khung: RLHJC35096Y052100; số máy: JC35E0154033 là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Nguồn gốc xe trước đây do ông Lâm Hồng N là cha của bị cáo mua lại từ người khác, hiện ông N đã chết và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay yêu cầu gì. Đồng thời, qua quá trình xác minh xác định xe này có liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre tiếp tục tạm giữ và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo quy định là phù hợp.

[8] Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị về hình phạt chính chưa phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận. Đối với các đề nghị còn lại là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo Lâm Hồng P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Lâm Hồng P phạm “Tội vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lâm Hồng P 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 05/4/2023.

Giao bị cáo Lâm Hồng P cho Ủy ban nhân dân xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 650 (sáu trăm năm mươi) bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 600 bao loại SCOTT, 50 bao loại JET; một điện thoại di động hiệu NOKIA 105, loại bàn phím, vỏ màu đen, số IMEI 357144/06/686675/2: 866907032365214 có lắp sim Viettel 4G thuê bao số 0989.172.850; biển số xe 71S9-2916.

Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre tạm giữ theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 29 tháng 3 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre với Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lâm Hồng P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã HM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Hồng Dân